TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** TỈNH ĐỒNG NAI ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐDS-ST Ngày 29/3/2021	

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Mạnh Cường

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Việt Dũng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 166/TLST-VDS ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc "Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi" theo Quyết định mở phiên họp số: 106/2021/QĐPH-VDS ngày 12 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Người yêu cầu: **Anh Phạm Quốc T**, sinh năm: 1976 và **chị Vũ Thị Kim T1**, sinh năm: 1983

Cùng địa chỉ: E3/077 ấp N, xã Q, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Phạm Đức H**, sinh năm: 1966 và **chị Vũ Thị Thanh Th**, sinh năm: 1968

Cùng địa chỉ: 21/4 ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: **Bà Trần Thị Tuyết M**, sinh năm: 1968

Địa chỉ: 20/4D ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(Anh T, chị T1, anh H và chị Th có mặt; bà M vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh Phạm Quốc T và chị Vũ Thị Kim T1 yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Phạm Đức H và chị Vũ Thị Thanh Th đối với hai cháu là Phạm Vũ Hạ V, sinh ngày 01/5/2016 và Phạm Vũ Tường V, sinh ngày 01/5/2016.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất nhận định: Vào ngày 01/5/2016 vợ chồng anh Phạm Quốc T và chị Vũ Thị Kim T1 sinh được hai cháu là Phạm Vũ Hạ V và Phạm Vũ Tường V. Do hai cháu sinh đôi và sinh non, sau khi sinh do sức khỏe của chị T1 không tốt và điều kiện kinh tế gia đình khi đó khó khăn nên vợ chồng anh chị đã đồng ý để vợ chồng anh Phạm Đức H và chị Vũ Thị Thanh Th nhận hai cháu làm con nuôi. Sau khi hoàn tất các thủ tục nhận nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi đối với hai cháu thì anh H và chị Th là người trực tiếp nuôi cháu Hạ V và cháu Tường V. Tuy nhiên, thời gian gần đây do sức khỏe của anh H ngày càng giảm sút vì anh H bị bệnh tim, phải mổ để thay van tim, đồng thời điều kiện kinh tế gia đình của anh H, chị Th ngày càng khó khăn. Bản thân chị Th không có nghề nghiệp, ở nhà nội trợ kinh tế gia đình do con lớn của anh chị phụ cấp hỗ trợ nên việc chăm sóc cho cháu Hạ V, Tường V không được đầy đủ và tốt nhất. Một mình chị Th không thể chăm sóc tốt cho hai cháu Hạ V, Tường V cùng chồng là anh H đang bị bệnh và con chung của anh chị. Mặt khác, cũng từ điều kiện kinh tế ngày càng khó khăn nên giữa các con ruột của anh H, chị Th với hai con nuôi cháu Hạ V, Tường V không được thuận hòa, nhiều lần xảy ra mâu thuẫn và ganh tỵ lẫn nhau. Từ tháng 09/2020 đến nay thì anh H, chị Th đã đưa hai cháu về lại cho vợ chồng anh T, chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Hiện nay sức khỏe của chị T1 đã tốt và điều kiện kinh tế của anh T, chị T1 đã đầy đủ nên nay anh chị yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh H, chị Th đối với cháu Hạ V và Tường V để anh chị được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu.

[2] Xét thấy, yêu cầu của anh T, chị T1 là có căn cứ nên cần chấp nhận. Bởi lẽ, anh T, chị T1 đã cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự. Cụ thể là lời khai của người làm chứng bà Trần Thị Tuyết M (BL 35) và xác nhận của chính quyền địa phương (BL 43, 44, 45, 46). Đồng thời, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên họp lời khai của anh T và chị T1 được anh H và chị Th thừa nhận là đúng.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

[3.1] Về tố tụng: Tòa án, người tiến hành tố tụng và người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành nghiêm về quan hệ tố tụng, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục tố tụng khi giải quyết vụ án.

[3.2] Về nội dung giải quyết: Từ tháng 02/2020 hai cháu Phạm Vũ Hà V và Phạm Vũ Tường V đã về sống với anh Phạm Quốc T và chị Vũ Thị Kim T1. Anh T và chị T1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng hai cháu từ thời gian đó đến nay. Hiện anh H và chị Th không đủ điều kiện để nuôi dưỡng hai cháu, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Hạ V, Tường V đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Quốc T và chị Vũ

Thị Kim T1. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh Phạm Đức H và chị Vũ Thị Thanh Th đối với cháu Phạm Vũ Hạ V, sinh ngày 01/5/2016 và Phạm Vũ Tường V, sinh ngày 01/5/2016.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên nên cần ghi nhận.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ khoản 5 Điều 29; khoản 2 Điều 35; Điều 362, 365, 366, 367, 369, 370 và 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 78 luật Hôn nhân gia đình 2014; Điều 13, 25, 26 Luật nuôi con nuôi; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

[2] Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Quốc T và chị Vũ Thị Kim T1 về việc "Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi" đối với anh Phạm Đức H, chị Vũ Thị Thanh Th. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Phạm Đức H và chị Vũ Thị Thanh Th đối với cháu Phạm Vũ Hạ V, sinh ngày 01/5/2016 và cháu Phạm Vũ Tường V, sinh ngày 01/5/2016.

[3] Các quyền và nghĩa vụ của cha nuôi, mẹ nuôi là anh Phạm Đức H và chị Vũ Thị Thanh Th đối với hai con nuôi là cháu Phạm Vũ Hạ V, sinh ngày 01/5/2016 và cháu Phạm Vũ Tường V, sinh ngày 01/5/2016 chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[4] Các quyền và nghĩa vụ của cha đẻ, mẹ đẻ là anh Phạm Quốc T và chị Vũ Thị Kim T1 đối với hai con đẻ là cháu Phạm Vũ Hạ V, sinh ngày 01/5/2016 và cháu Phạm Vũ Tường V, sinh ngày 01/5/2016 được phục hồi kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Anh Phạm Quốc T và chị Vũ Thị Kim T1 phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí mà anh T, chị T1 đã nộp theo biên lai số 0006470 ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất. Anh T, chị T1 đã nộp đủ lệ phí.

[6] Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014), người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

[7] Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS h. Thống Nhất;
- Chi cục THADS h. Thống Nhất;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Mạnh Cường